

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2022/HSST**
Ngày: 20/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Anh Xuân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Hiễn.

Ông Vũ Văn Hòa.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Linh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Thanh Quỳnh Tr - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh ngày 30/5/1997; Nơi cư trú: xóm Bình H, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Mai Văn D – sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị Thanh H – sinh năm 1977; Chồng: Nguyễn Văn Ng – sinh năm 1995; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà Lê Thị Lệ H – Sinh năm 1963. Có mặt.

Trú tại: xóm Bình H, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thanh Quỳnh Tr chưa ly hôn chồng nhưng vẫn yêu anh Trịnh Minh V. Hai bên chuẩn bị tổ chức đám cưới và về sống chung với nhau tại nhà anh V cùng với bố mẹ anh V tại xóm Bình H, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nên Tr có biết mẹ anh V là bà Lê Thị Lệ H có cất tiền trong tủ quần áo tại phòng ngủ của bà H. Chiều ngày 08/10/2021 Tr thấy không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền của

bà H cất trong tủ để lấy tiền tiêu xài. Tr đi vào trong phòng ngủ bà H rồi dùng tay mở tủ ra lục lọi thì phát hiện trong túi áo phao màu cam được treo trong tủ có tiền nên Tr lấy toàn bộ số tiền trong túi áo và đếm được 90 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng với tổng số tiền là 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng). Sau khi lấy được tiền thì Tr sử dụng 16.000.000 đồng để đưa con đi khám, chữa bệnh và tiêu sài cá nhân, còn lại số tiền 29.000.000 đồng thì Tr cất giấu dưới nệm giường trong phòng ngủ của mình. Đến sáng ngày 14/10/2021 bà Lê Thị Lệ H đến cơ quan Công an huyện Nghĩa Đàn trình báo sự việc bị mất trộm 45.000.000 đồng. Đến chiều cùng ngày Mai Thanh Quỳnh Tr nhận thấy hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện nên đã đến cơ quan Công an huyện Nghĩa Đàn đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 29.000.000 đồng cho cơ quan công an.

Tại bản kết luận giám định số 430 ngày 11/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số tiền 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu đồng) gồm 58 tờ mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-NGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Mai Thanh Quỳnh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51 và điều 65 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Mai Thanh Quỳnh Tr từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bị hại bà Lê Thị Lệ H trình bày: Vào ngày 08/10/2021 bà có bị mất trộm số tiền 45.000.000 đồng và có nghi là bị cáo Tr ăn trộm. Sau đó bà có báo với cơ quan công an huyện Nghĩa Đàn về sự việc này và bị cáo Tr đã lên cơ quan công an khai nhận về hành vi trộm cắp của bị cáo và đã trao trả cho bà 29.000.000 đồng. Còn số tiền 16.000.000 đồng bị cáo Tr đã tự thỏa thuận bồi thường cho bà nên tại phiên tòa hôm nay bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và bà H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định được vào chiều ngày 08 tháng 10 năm 2021, bị cáo Mai Thanh Quỳnh Tr đã lợi dụng lúc gia đình bà Lê Thị Lệ H ở xóm Bình H, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An không có ai ở nhà nên lén lút đi vào phòng ngủ của bà H lấy trộm số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) để trong túi áo phao treo trong tủ quần áo của bà H để đưa đi tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo thực hiện đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Mai Thanh Quỳnh Tr đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra bị cáo đã trả lại cho người bị hại số tiền bị cáo lấy trộm để khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và trong quá trình điều tra bị cáo ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt*: Xét thấy bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do hám lợi và có tiền tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên cần xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là liêu lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Thanh Quỳnh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Mai Thanh Quỳnh Tr 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Thanh Quỳnh Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi bị cáo cư trú được biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lương Anh Xuân